

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển thông tin tỉnh Lào Cai đến năm 2025,**  
**tầm nhìn đến năm 2030**

Thực hiện Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 8/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030; Nhằm đảm bảo sự đồng đều về phân bố, thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ thông tin của nhân dân giữa các vùng và đẩy mạnh thông tin về cơ sở trên địa bàn, UBND tỉnh ban hành kế hoạch phát triển thông tin tỉnh Lào Cai đến năm 2025, tầm nhìn 2030, cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**  
**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THÔNG TIN TỈNH LÀO CAI**

**I. HIỆN TRẠNG HỆ THỐNG THÔNG TIN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

Mạng lưới thông tin của tỉnh Lào Cai phát triển khá toàn diện từ tỉnh đến cơ sở, hội đủ các loại hình, như: Báo chí, xuất bản (*báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử, truyền hình internet, tạp chí, bản tin, sách*); Thông tin điện tử (*báo điện tử, các trang/cổng thông tin điện tử (TTĐT), mạng xã hội*); Thông tin cơ sở (*hệ thống truyền thanh, truyền hình các huyện/thành phố; các trạm truyền thanh cơ sở*).

**1. Báo Lào Cai:**

Hiện, Báo Lào Cai phát hành 4 ấn phẩm: Báo Lào Cai thường kỳ; Báo Lào Cai cuối tuần; Báo dành cho đồng bào các dân tộc; Báo Lào Cai điện tử.

Báo Lào Cai thường kỳ phát hành 3 kỳ/tuần, in khổ 42x57cm, sản lượng 6.058 tờ/số; Báo Lào Cai cuối tuần, tổng số kỳ phát hành 1 năm đạt 51 kỳ, khổ báo 29x42cm, sản lượng 5.762 tờ/số; Báo dành cho đồng bào dân tộc, phát hành 02 số/tháng, sản lượng 2.823 tờ/số. Phạm vi phục vụ: Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; Chi bộ đảng ở khu dân cư; Các tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị; Khối trường học, trạm y tế; Trưởng thôn, Trưởng bản, điểm bưu điện văn hóa xã.

Báo Lào Cai điện tử đưa vào hoạt động từ năm 2007, góp phần nâng cao hiệu quả về thông tin tuyên truyền về Lào Cai và trở thành một kênh thông tin điện tử quan trọng, cung cấp tin, bài, ảnh về Lào Cai.

**2. Tạp chí Phansipăng (do Hội Văn học nghệ thuật tỉnh quản lý):**

Kỳ phát hành: 01 số/tháng; sản lượng: 900 cuốn/số/tháng.

**3. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lào Cai:**

Gồm: Kênh Truyền hình Lào Cai; Kênh Phát thanh tiếng Việt; Kênh phát thanh tiếng Dân tộc; Trang thông tin điện tử và các trang mạng xã hội.

- **Kênh Truyền hình Lào Cai:** gồm chương trình thời sự, chuyên đề, văn nghệ, giải trí, truyền hình tiếng dân tộc, các chương trình khai thác và phim truyện:

+ Thời sự: tự sản xuất mỗi ngày 03 chương trình, thời lượng sản xuất mới 50 phút/ngày, phát lại 70 phút/ngày.

+ Chuyên đề và văn nghệ - giải trí: mỗi ngày phát sóng 2-3 chương trình sản xuất mới, tổng thời lượng sản xuất mới trung bình 30 phút/ngày.

+ Truyền hình tiếng dân tộc: phát 02 ngôn ngữ Mông và Dao, thời lượng 30 phút/ngày (Chương trình thời sự). Ngoài chương trình thời sự còn thực hiện 07 chuyên mục bằng tiếng Dân tộc thiểu số, một số chương trình thực hiện theo hình thức truyền hình thực tế.

+ Khai thác và phim truyện: mỗi ngày thực hiện 2-3 chuyên mục khai thác, tổng thời lượng 40 phút và 04 tập phim truyện, tổng thời lượng 180-200 phút.

- **Kênh phát thanh tiếng Việt:** gồm chương trình thời sự, chuyên đề, văn nghệ - giải trí.

+ Thời sự: tự sản xuất mỗi ngày 03 chương trình, thời lượng 30 phút/chương trình, trong đó tự sản xuất 20 phút, tổng sản lượng tự sản xuất 60 phút/ngày.

+ Chuyên đề và văn nghệ - giải trí: mỗi ngày thực hiện 2-3 chương trình chuyên đề, tổng thời lượng sản xuất mới trung bình 60 phút/ngày.

+ Khai thác: mỗi ngày thực hiện 2-3 chuyên mục khai thác, tổng thời lượng chương trình gốc trung bình 30 phút.

- **Kênh phát thanh tiếng dân tộc:** Phát 03 ngôn ngữ (tiếng Mông, tiếng Dao, tiếng Giáy), mỗi thứ tiếng gồm 02 chương trình gốc, thời lượng 30 phút/chương trình; tổng thời lượng phát sóng 18 tiếng/ngày.

- **Trang thông tin điện tử (TTĐT) và các trang mạng xã hội** Facebook, Youtube của Đài đi vào hoạt động từ tháng 10/2017. Trang TTĐT thu hút 1,9 triệu lượt người truy cập, trang facebook thu hút 1,7 triệu lượt xem và tương tác, trang youtube thu hút 1,2 triệu lượt xem. Đặc biệt, lượt người truy cập theo dõi các chương trình tiếng Mông, tiếng Dao bằng thiết bị di động khá đông, ở nhiều vùng địa lý khác nhau trong tỉnh, trong nước và một số quốc gia.

- **Diện phủ sóng các chương trình phát thanh - truyền hình:** đạt 100% địa bàn dân cư toàn tỉnh, toàn quốc và một số nước trong khu vực.

- **Phủ sóng phát thanh:** Chương trình phát thanh tiếng Việt: phát sóng mặt đất trên tần số 97Mhz, thời lượng phát sóng từ 05h30 đến 24h, đồng thời phát trên vệ tinh Vinasat. Chương trình phát thanh các tiếng dân tộc thiểu số: phát sóng mặt đất trên tần số 91Mhz, thời lượng phát sóng từ 05h00 đến 22h30, đồng thời phát trên vệ tinh Vinasat. Tiếp, phát sóng VOV1 thời lượng từ 5h00 đến 24h. Tổng số giờ phát thanh bình quân là 20.076 giờ/năm (trong đó tiếp phát sóng các chương trình VOV

8.934 giờ; sản xuất và phát sóng chương trình Lào Cai 11.133 giờ, trong đó tiếng dân tộc là 5.475 giờ).

- **Phủ sóng truyền hình:** phát sóng mặt đất trên kênh 9-VHF, thời lượng phát từ 5h00 đến 24h, đồng thời phát trên vệ tinh Vinasat, trên hệ thống truyền hình Cáp Lào Cai, Mytv, Nexttv, Onettv, chia sẻ trên mạng xã hội. Tiếp, phát sóng các kênh VTV1, VTV2, VTV3, VTV6, thời lượng phát 24/24h/kênh. Tổng số giờ phát sóng bình quân hàng năm đạt 41.975 giờ, trong đó tiếp phát sóng các chương trình của VTV đạt 35.040 giờ; sản xuất và phát sóng chương trình truyền hình Lào Cai đạt 6.935 giờ, trong đó truyền hình tiếng dân tộc đạt 548 giờ. Chương trình của Đài tỉnh được các đài huyện, thành phố tiếp, phát lại hàng ngày qua hình thức thu trực tiếp từ vệ tinh.

**4. Hệ thống bản tin:** 35 bản tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Các bản tin đều phát hành nội bộ.

**5. Hệ thống thông tin điện tử (TTĐT):** hiện có hơn 500 trang TTĐT của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, trường học. Trong đó có 01 Báo điện tử, 17 trang TTĐT tổng hợp, 01 mạng xã hội (diễn đàn) được cấp phép hoạt động. Một số cơ quan, đơn vị đã mở fanpage (diễn đàn trên facebook) để đăng tải, chia sẻ bài viết từ các báo/trang TTĐT. Một bộ phận lớn cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và người dân tham gia sử dụng mạng xã hội facebook, zalo,....

**6. Hệ thống thông tin ở cơ sở:** 09 Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông (Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thành phố sử dụng công nghệ phát thanh không dây); 163/163 xã, phường, thị trấn có Đài Truyền thanh và trên 2.000 cụm loa truyền thanh thôn bản tiếp, phát sóng các chương trình phát thanh - truyền hình của Đài huyện, Đài tỉnh và Đài trung ương.

**7. Hệ thống phát hành:** 27 cơ sở phát hành xuất bản phẩm (02 công ty Cổ phần, 01 nhà sách tư nhân, còn lại là cửa hàng, hộ kinh doanh cá thể); 04 cơ sở in xuất bản phẩm, trên 70 cơ sở in tư nhân (Photocopy, in lưới, in quảng cáo ...).

**8. Các cơ quan Báo trung ương thường trú trên địa bàn tỉnh:** Hiện có 11 cơ quan, 22 nhà báo, phóng viên.

**9. Hạ tầng thông tin truyền thông:** Tháng 5/2012, chương trình phát thanh - truyền hình của Đài Phát thanh - Truyền hình Lào Cai được phát sóng chính thức lên vệ tinh Vinasat, đảm bảo phủ sóng truyền hình địa phương đến tới 100% địa bàn dân cư trong tỉnh. Hiện trên địa bàn có 05 đơn vị cung cấp dịch vụ Truyền hình trả tiền (Truyền hình cáp, My TV, FPT, Net TV, K+,...) đang phát các chương trình truyền hình Lào Cai với mạng lưới phủ khắp các địa bàn trong tỉnh. Hạ tầng của truyền dẫn phát sóng các dịch vụ truyền hình trả tiền được các doanh nghiệp viễn thông đầu tư đến cấp xã. Tuy nhiên, người dân sử dụng các dịch vụ truyền hình trả tiền chủ yếu tập trung tại các khu vực đông dân cư, trung tâm các huyện, thành phố.

Với mạng truyền dẫn cáp quang phủ sóng di động và cung cấp dịch vụ Internet (toàn tỉnh có 2.267 trạm thu phát sóng thông tin di động, trong đó có 841 trạm 3G và 589 trạm 4G) đảm bảo phủ sóng 100% trung tâm các xã và trên 90% số thôn toàn tỉnh, 100% số xã có kết nối cáp quang, 717.622 thuê bao điện thoại đạt mật độ 101,7 thuê

bao/100 dân và 344.497 thuê bao Internet băng rộng cố định và di động đạt mật độ 50,9 thuê bao/100 dân đã tạo điều kiện cho hệ thống dịch vụ truyền hình trả tiền và thông tin trên Internet phát triển, giúp người dân tiếp cận thông tin, nâng cao nhận thức.

Về xã hoàn thành tiêu chí số 8 (tiêu chí thông tin và truyền thông): tính đến tháng 3/2019, toàn tỉnh có 95/143. Trong đó: 126/143 xã có điểm phục vụ bưu chính; 122/143 xã có dịch vụ viễn thông và Internet; 132/143 xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn; 120/143 xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

**10. Việc cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị:** Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, các địa phương trong tỉnh đều thực hiện việc cung cấp thông tin trực tiếp hoặc qua trang thông tin điện tử. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức cơ bản bố trí bộ phận, nhân lực tiếp nhận, cung cấp và phản hồi thông tin.

**11. Hiệu quả truyền thông:** Hệ thống báo chí, xuất bản, phát thanh truyền hình, TTĐT phát triển mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, góp phần nâng cao dân trí, định hướng dư luận, quảng bá thu hút đầu tư. Hiện 113/143 xã có báo đến trong ngày. Hệ thống truyền thanh cơ sở phát triển tới hầu hết các thôn bản, đáp ứng nhu cầu nâng cao dân trí, phục vụ phát triển kinh tế- xã hội và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

## **II. ƯU ĐIỂM, HẠN CHẾ**

### **1. Ưu điểm:**

- Công tác quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, TTĐT, thông tin cơ sở được tỉnh đặc biệt quan tâm. Ngoài những cơ chế, chính sách chung của Nhà nước, tỉnh đã có nhiều cơ chế, chính sách đặc thù, tạo hành lang pháp lý cho báo chí phát triển, đảm bảo hoạt động hiệu quả, đúng định hướng.

- Hoạt động báo chí đã đồng hành, vào cuộc trên tất cả các lĩnh vực, góp phần chuyên tải thông tin hai chiều từ chính quyền đến với người dân và ngược lại một cách nhanh chóng, kịp thời, có sức lan tỏa mạnh, quảng bá hình ảnh Lào Cai năng động, phát triển đến với nhân dân trong nước và thế giới, đáp ứng nhu cầu nâng cao dân trí, tạo sự đồng thuận trong xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Việc phát sóng truyền hình lên vệ tinh Vinasat góp phần nâng cao diện phủ sóng của Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh, tạo thuận lợi cho người dân vùng cao, vùng lõm sóng có điều kiện tiếp cận thông tin, đồng thời đưa thông tin về Lào Cai tới bạn bè trong nước và quốc tế.

- Hệ thống TTĐT trên địa bàn tỉnh đã góp phần quan trọng trong việc quảng bá hình ảnh, vị thế Lào Cai trên môi trường mạng, thúc đẩy sự phát triển và hội nhập của tỉnh với cả nước và quốc tế.

- Hoạt động xuất bản, in, phát hành đã đảm nhiệm tốt vai trò cầu nối chuyên tải thông tin, góp phần nâng cao dân trí, tăng cường giới thiệu, quảng bá hình ảnh Đất và Người Lào Cai đến với độc giả trong tỉnh, trong nước.



- Hoạt động thông tin cơ sở đã góp phần phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; cung cấp thông tin, kiến thức cần thiết tới người dân; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở.

## **2. Khó khăn, hạn chế:**

- Về báo chí: nhận thức về vai trò của báo chí trong định hướng dư luận, tạo đồng thuận xã hội ở một số ngành, địa phương còn hạn chế. Việc phối hợp với báo chí trong công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, cơ chế, chính sách, pháp luật đôi lúc chưa hiệu quả; Một số chương trình, chủ đề viết về Lào Cai còn thiếu tính hấp dẫn, chưa thu hút được đông đảo khán thính giả, độc giả.

- Về phát thanh - truyền hình:

+ Bắt đầu từ ngày 01/5/2018, chương trình truyền hình Lào Cai chuyển sang công nghệ HDTV, phát trên vệ tinh Vinasat -1. Việc phát sóng chuẩn full HD đã giúp chất lượng âm thanh, hình ảnh các chương trình được nâng cao. Tuy nhiên, việc phát chuẩn chuyển đổi từ SD sang HD có ảnh hưởng không nhỏ đến tỷ lệ người dân xem truyền hình Lào Cai do các thiết bị thu trước đây theo công nghệ SD không thu được chương trình truyền hình Lào Cai phát chuẩn công nghệ full HD. Hiện, một số hộ dân tại các thôn bản vùng cao, vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số không xem được Truyền hình Lào Cai (do phát chuẩn HD) nhưng vẫn xem được các kênh chương trình của Đài Truyền hình Việt Nam như VTV1, VTV2, trong đó chủ yếu xem kênh VTV5 (kênh truyền hình dành cho các đồng bào dân tộc thiểu số).

+ Còn hiện tượng nhiễu sóng, chồng lấn sóng tại một số xã biên giới do máy phát tại một số trạm đầu tư từ lâu và một số Đài truyền thanh vẫn hoạt động ở tần số cao.

+ Về Thông tin điện tử: việc tiếp cận thông tin qua Internet đối với người dân, nhất là người dân vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn còn nhiều hạn chế, chưa hiệu quả do trình độ dân trí chưa cao, điều kiện kinh tế khó khăn, chưa có máy tính (điện thoại) có kết nối Internet để truy nhập và khai thác thông tin, văn bản.

- Về thông tin cơ sở:

+ Mặc dù các cụm loa truyền thanh đã được đầu tư đến 100% thôn, bản trên địa bàn tỉnh nhưng nhiều Trạm truyền thanh - truyền hình đã xuống cấp, ảnh hưởng đến việc tiếp và phát sóng; máy phát công suất nhỏ không đáp ứng được việc phủ sóng ở các khu vực địa hình bị chia cắt, vùng dân cư ở rải rác, không tập trung.

+ Tỷ lệ hộ nghèo và gia đình chính sách chưa có điều kiện đầu tư thiết bị xem truyền hình trên địa bàn tỉnh còn cao. Một số thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia nên người dân chưa có điều kiện nghe, xem chương trình phát thanh, truyền hình. Bên cạnh đó, nội dung thông tin còn nghèo nàn, thiếu tính hấp dẫn. Cán bộ quản lý, vận hành hệ thống truyền thanh cơ sở thường xuyên thay đổi, luân chuyển vị trí; trình độ chuyên môn nghiệp vụ chưa đáp ứng yêu cầu.

+ Hệ thống cụm loa tại các phường trên địa bàn tỉnh đã được đầu tư, song chưa áp dụng công nghệ truyền thanh mới (truyền thanh qua Internet) nên chưa tương

thích với thiết bị số cá nhân - những thính giả có thể nghe phát thanh qua smarphone, máy tính, máy tính bảng...

- Về in - phát hành: xuất phẩm phục vụ bà con dân tộc vùng sâu, vùng xa còn ít. Mạng lưới phát hành, phân bố không đều, chủ yếu tập trung ở thành phố Lào Cai; còn trống, khuyết ở một số vùng nông thôn, vùng khó khăn.

- Về nguồn nhân lực: chất lượng đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ làm công tác tuyên truyền đã cơ bản đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao, song so với yêu cầu phát triển của báo chí hiện đại vẫn còn những bất cập, nhất là kỹ năng, trình độ ứng dụng công nghệ hiện đại, ngoại ngữ, tiếng dân tộc.

## **Phần thứ hai** **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THÔNG TIN TỈNH LÀO CAI** **ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN 2030**

### **I. DỰ BÁO XU HƯỚNG TRUYỀN THÔNG**

Sự bùng nổ của Internet, điện thoại di động và mạng xã hội tạo nên một thế hệ truyền thông mới - truyền thông hội tụ (*truyền thông hội tụ là chuyển tải nội dung trên các nền tảng truyền thông khác nhau trong một hệ sinh thái thống nhất*). Cùng với các phương tiện truyền thông đại chúng truyền thống như: Tivi, báo, đài, bản tin thì các phương tiện truyền thông đa phương tiện (truyền thông trên nền Internet) có xu hướng phát triển mạnh mẽ (*như: xem truyền hình qua facebook, youtube, netfix, ...*). Vai trò của mạng xã hội đã và đang được các cơ quan, tổ chức nhà nước, các cơ quan thông tin tuyên truyền tại nhiều địa phương sử dụng một cách hiệu quả, là kênh thông tin, giao tiếp, đối thoại với người dân, đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân. Do đó, sự hợp tác giữa truyền thông mới và truyền thông truyền thống là cách để lan tỏa thông tin tới công chúng, tới người dân một cách nhanh nhất, rộng rãi nhất, hiệu quả nhất.

### **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU CHUNG**

1. Hoạt động thông tin trên địa bàn tỉnh đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định của pháp luật và định hướng của tỉnh. Phát triển thông tin tỉnh Lào Cai được thực hiện phù hợp với Chiến lược phát triển thông tin quốc gia, quy hoạch báo chí quốc gia, chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Quan tâm ứng dụng, đổi mới công nghệ, kết hợp chặt chẽ các loại hình thông tin nhằm thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ thông tin của nhân dân giữa các vùng, miền, để đáp ứng yêu cầu cung cấp, trao đổi thông tin của xã hội, quyền tiếp cận thông tin của nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

2. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước, xây dựng môi trường pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình thông tin phát triển với cơ cấu, quy mô hợp lý theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả phù hợp với xu thế phát triển chung của cả nước và quốc tế. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm

phát triển đa dạng các loại hình thông tin, đáp ứng nhu cầu tiếp cận, cách tiếp cận thông tin của nhân dân.

3. Nâng cao chất lượng thông tin phù hợp với lợi ích của đất nước và của nhân dân. Tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân các dân tộc tỉnh Lào Cai, đặc biệt người dân sinh sống ở khu vực biên giới, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tiếp cận các nguồn thông tin chính thống, nhằm nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân, giảm tỷ lệ mất cân đối trong thụ hưởng thông tin giữa các vùng, tạo đồng thuận xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

4. Nâng cao năng lực hoạt động, phát huy vai trò chủ đạo các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ mới, phương thức quản lý mới vào các cơ quan truyền thông. Nâng cao chất lượng thông tin đảm bảo tính chính xác, chủ động, kịp thời, làm tốt việc dự báo, định hướng, phát triển xã hội, bảo đảm tính tích cực, tính giáo dục, đáp ứng nhiệm vụ chính trị của tỉnh và nhu cầu hưởng thụ thông tin, giải trí của nhân dân trong tỉnh.

5. Kết hợp có hiệu quả phương thức truyền thông hiện đại với phương thức truyền thống nhằm nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, đặc biệt là truyền thông ở cơ sở. Cung cấp đầy đủ thông tin thiết yếu phục vụ người dân.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh của tỉnh Lào Cai năng động, phát triển đến với bạn bè trong nước và quốc tế.

### **III. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

#### **1. Báo chí:**

##### ***a) Mục tiêu đến năm 2025:***

- Xây dựng quy hoạch báo chí tỉnh Lào Cai phù hợp quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019.

- Chuyển đổi 100% các cơ quan báo chí của tỉnh hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ, phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến.

- Đối với báo in, báo điện tử:

+ 90% người dân trên địa bàn tỉnh được tiếp cận báo in (hoặc báo điện tử) phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu.

+ Duy trì các loại hình, số lượng ấn phẩm Báo Lào Cai. Nâng cấp, phát triển Báo Lào Cai điện tử phiên bản trên điện thoại di động. Đổi mới nội dung, cách thức đưa tin nhằm thu hút độc giả.

- Báo nói, báo hình:

+ Hoàn thành việc triển khai Đề án số hóa truyền hình mặt đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo lộ trình của Chính phủ.

+ Phấn đấu 70% người dân sinh sống ở khu vực biên giới, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh

được nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình của quốc gia, của tỉnh; 100% dân số các vùng còn lại được nghe, xem các chương trình này.

+ Sắp xếp các kênh phát thanh - truyền hình Lào Cai phù hợp quy hoạch báo chí quốc gia. Nâng cao thời lượng chương trình tự sản xuất mới của Đài Phát thanh - Truyền hình Lào Cai lên 06 giờ truyền hình và 09 giờ phát thanh/ngày. Trong đó nội dung thông tin chính luận chiếm 40%, các nội dung văn nghệ - giải trí chiếm 50%, thông tin thương mại chiếm 10%.

+ Nâng cấp hệ thống công nghệ sản xuất chương trình truyền hình Lào Cai từ chuẩn SD lên chuẩn HD và Full HD.

### ***b) Tầm nhìn đến năm 2030:***

- Duy trì, nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được đến năm 2025.

- Nâng thời lượng phát sóng các kênh phát thanh và truyền hình Lào Cai lên 24h/ngày. Nâng thời lượng chương trình tự sản xuất lên 8h truyền hình và 12h phát thanh/ngày.

- Phát triển hạ tầng truyền dẫn, phát sóng đồng bộ, hiện đại, hiệu quả; thống nhất về tiêu chuẩn và công nghệ, đảm bảo chất lượng phủ sóng, đáp ứng yêu cầu hội tụ về công nghệ và dịch vụ.

- Phát triển thị trường dịch vụ truyền hình trả tiền tới các thôn, xã trên địa bàn tỉnh, đảm bảo quyền được sử dụng dịch vụ với giá cả hợp lý, chất lượng nội dung tốt, các gói cước đa dạng, phù hợp với điều kiện sống của người dân ở địa phương.

## **2. Xuất bản:**

### ***a) Mục tiêu đến năm 2025:***

- Phát triển xuất bản phẩm đa dạng về thể loại, phong phú về nội dung, đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của nhân dân; tuyên truyền, phổ biến những xuất bản phẩm tiêu biểu của tỉnh với cả nước và các nước trên thế giới; đưa xuất bản phẩm đến với nhân dân vùng cao, vùng biên giới.

- Phát triển mạng lưới phát hành sách từ trung tâm tỉnh đến các huyện, thị tứ, thị trấn trong tỉnh; có cơ chế chính sách phù hợp khuyến khích doanh nghiệp đưa sách về các xã, đặc biệt là các xã thuộc vùng khó khăn của tỉnh, góp phần khắc phục sự chênh lệch về hưởng thụ văn hóa đọc sách của nhân dân.

- Ưu tiên xuất bản các ấn phẩm có nội dung tuyên truyền các nghị quyết, đề án trọng tâm của tỉnh về phát triển công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp, nông dân, nông thôn, các quy định pháp luật liên quan đến người dân với tổng số đầu các ấn phẩm được xuất bản đạt được khoảng 100 đầu ấn phẩm/năm.

- Tiếp tục phát triển các nhà sách và mạng lưới điểm, đại lý phát hành sách ở các xã, đảm bảo đến năm 2025 hoàn thành chỉ tiêu 100% xã, phường có nhà sách, điểm phát hành trên cơ sở kết hợp lồng ghép trong hoạt động của Bưu điện Văn hóa xã, Nhà văn hóa, Thư viện tại địa phương.

### ***b) Tầm nhìn đến năm 2030:***

- Duy trì, nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được đến năm 2025.

- Duy trì và nâng cao chất lượng tạp chí Phansipăng; phấn đấu đến năm 2030 phát hành 1.200 cuốn/số/tháng.

- Phát triển xuất bản phẩm điện tử, phấn đấu xuất bản phẩm điện tử đạt 10-15% số lượng xuất bản phẩm.

### **3. Thông tin điện tử (TTĐT):**

#### ***a) Mục tiêu đến năm 2025:***

- Sắp xếp lại mô hình các Công TTĐT tỉnh, hình thành một Công thông tin chung của tỉnh Lào Cai trên môi trường mạng, đảm bảo các yêu cầu:

+ Cung cấp thông tin của Đảng, đại biểu dân cử và chính quyền, tích hợp các hệ thống giao tiếp với công dân, doanh nghiệp và du khách. Đồng bộ về mặt thông tin, dữ liệu, giao diện, tên miền truy cập để thuận lợi cho việc nhận diện, tìm kiếm, tra cứu thông tin của các tổ chức và cá nhân trên môi trường mạng. Đồng thời đảm bảo liên thông thông tin giữa các công thành viên, xử lý quy trình nghiệp vụ thống nhất trong toàn hệ thống.

+ Xây dựng mô hình Công TTĐT điện tử của tỉnh 3 cấp (*từ cấp tỉnh đến cấp xã*): 100% cơ quan hành chính nhà nước, UBND cấp huyện có công/trang TTĐT và mạng xã hội; 100% cơ quan cấp xã có Công TTĐT để cung cấp thông tin, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 trên diện rộng cho người dân và doanh nghiệp; thiết lập và hoàn thiện hệ thống thông tin hai chiều giữa chính quyền và người dân làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước minh bạch hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp; đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, nội dung thông tin, xác thực người dùng; thích ứng với các thiết bị di động, dễ dàng tra cứu, khai thác thông tin, kết nối dữ liệu; đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thông tin, an toàn thông tin.

+ Duy trì hiệu quả phiên bản tiếng nước ngoài cho Công TTĐT tỉnh (gồm tiếng Anh và tiếng Trung); xây dựng phiên bản dành cho điện thoại di động để thuận tiện cho việc tìm kiếm và tra cứu thông tin; nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến để nâng cao chất lượng hỗ trợ người khuyết tật truy cập thông tin trên Công.

- Nâng cấp Công thông tin đối ngoại tỉnh: thêm phiên bản ngôn ngữ tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, xây dựng phiên bản Mobile; đầu tư máy chủ, thiết bị lưu trữ dự phòng.

- Xây dựng Báo Lào Cai điện tử theo mô hình tòa soạn điện tử hiện đại, phát triển thông tin theo hướng tương tác nhiều chiều; xây dựng phiên bản tiếng Trung, tiếng Anh; phiên bản dành cho điện thoại di động để thu hút và quảng bá về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh với bạn bè quốc tế.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả trang TTĐT tổng hợp của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh quảng bá về Lào Cai trên mạng Internet.

- Xây dựng trang thông tin điện tử Văn học - Nghệ thuật Lào Cai nhằm giới thiệu đời sống văn học nghệ thuật, quảng bá hình ảnh Lào Cai dưới góc nhìn văn học - nghệ thuật với công chúng trong nước và quốc tế.

#### ***b) Tầm nhìn đến năm 2030:***

- Duy trì và nâng cao chất lượng kết quả đã đạt được đến năm 2025.



- Đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng thông tin, tăng cường cung cấp thông tin hữu ích về các dịch vụ và dịch vụ có nội dung thông tin số cho các cá nhân, tổ chức quan tâm.

#### **4. Thông tin cơ sở:**

##### **a) Mục tiêu đến năm 2025:**

- Nâng cấp hệ thống thông tin cơ sở thực hiện theo Đề án “*Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020*”: phấn đấu 100% cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện được trang bị các thiết bị phục vụ việc số hóa sản xuất chương trình phát thanh; 100% người làm việc tại cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm; 100% cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện duy trì tốt hệ thống truyền thanh không dây; 100% cơ sở truyền thanh cấp xã thuộc địa bàn huyện vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tiếp được sóng của cơ sở truyền thanh cấp huyện; 100% xã, phường, thị trấn có Đài truyền thanh; triển khai thí điểm công nghệ truyền thanh qua mạng viễn thông.

- Duy trì chính sách, nâng mức hỗ trợ cho trạm truyền thanh, cụm loa thôn, bản, tổ dân phố.

- Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông cấp huyện; Đài Truyền thanh cơ sở.

##### **b) Tầm nhìn đến năm 2030:**

Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, dịch vụ viễn thông, internet để đổi mới cách thức thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin:**

##### **a) Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý thông tin:**

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp của cơ quan chỉ đạo và quản lý nhà nước về báo chí. Tổ chức định kỳ giao ban giữa cơ quan định hướng công tác tư tưởng, cơ quan quản lý nhà nước với các cơ quan báo chí, cơ quan tuyên truyền.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác thông tin. Quản lý chặt chẽ nội dung thông tin, tuân thủ theo đúng các quy định của Luật Báo chí, Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước, Luật An ninh mạng,... và định hướng tuyên truyền của trung ương, của tỉnh. Tăng cường công tác phối hợp, chỉ đạo định hướng thông tin đảm bảo sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, chính xác, kịp thời; đặc biệt là đối với cách thức, thời điểm và nội dung đưa tin những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nhằm nâng cao hiệu quả của thông tin, góp phần định hướng dư luận và tạo sự đồng thuận xã hội.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “*Báo chí đồng hành xây dựng Lào Cai trở thành tỉnh phát triển của khu vực Tây Bắc*” nhằm động viên khích lệ, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong cơ quan báo chí, cơ quan tuyên truyền và đội ngũ những người làm báo; tạo môi trường, động lực để đội ngũ những người làm báo

cống hiến, đóng góp xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển và hướng tới giàu mạnh trong khu vực,

- Tăng cường trách nhiệm Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, của cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, vai trò, tác dụng của thông tin cơ sở là kênh thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, trung ương với địa phương.

- Tăng cường sử dụng mạng xã hội trong đối thoại chính quyền và doanh nghiệp, người dân.

- Tăng cường quản lý đối với loại hình thông tin mạng, bảo vệ bí mật Nhà nước trên môi trường mạng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên nhằm ngăn ngừa và nâng cao khả năng chủ động đấu tranh phản bác lại những thông tin, luận điệu tiêu cực, sai trái trên Internet; khai thác, sử dụng Internet một cách hiệu quả, thiết thực. Trang bị kỹ năng, ý thức khai thác thông tin, làm việc lành mạnh trong môi trường Internet.

#### ***b) Đối với các cơ quan thông tin:***

- Nâng cao vai trò định hướng, làm chủ thông tin, định hướng dư luận xã hội của các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin.

- Nâng cao chất lượng nội dung, đổi mới phương thức thông tin theo hướng chủ động, kịp thời, nhanh nhạy, toàn diện, phong phú, đảm bảo định hướng chính trị, tư tưởng, phù hợp với trình độ tiếp nhận của từng đối tượng và điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng, miền. Thông tin có trọng tâm, trọng điểm; chủ động đấu tranh, phản biện các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, các thông tin có tác động tiêu cực đến sự phát triển của xã hội.

- Đổi mới hình thức tuyên truyền cơ sở, đảm bảo các hình thức đa dạng, phù hợp với đặc điểm vùng, miền, tập tục, ngôn ngữ của mỗi địa phương; kết hợp chặt chẽ các phương tiện truyền thông đại chúng với cơ sở vật chất kỹ thuật, thiết chế văn hóa - thông tin ở cơ sở hiện có và chương trình nông thôn mới để làm tốt công tác thông tin cơ sở. Ưu tiên các giải pháp tiếp cận người dân ở khu vực biên giới, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh.

- Đổi mới phương thức tuyên truyền, phát huy hơn nữa lợi thế của mạng Internet (về tốc độ truyền tải thông tin nhanh, chi phí thấp, phạm vi bao phủ thông tin rộng) để cung cấp thông tin cho người dân, tuyên truyền các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trên cơ sở đảm bảo an toàn, an ninh thông tin quốc gia; nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả công tác thông tin và tiết kiệm nguồn lực.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, thời lượng các chương trình phát thanh, truyền hình bằng tiếng dân tộc thiểu số và chương trình phát thanh, truyền hình đối ngoại. Nghiên cứu triển khai thí điểm ứng dụng công nghệ số hiện đại trong phát thanh (từ khâu thu thập thông tin đến khâu sản xuất chương trình, truyền âm, lưu trữ âm thanh,

truyền dẫn và phát trực tiếp trên môi trường mạng Internet), phát thử nghiệm tại khu du lịch trọng điểm của tỉnh như Sa Pa, thành phố Lào Cai.

- Đảm bảo cơ cấu xuất bản phẩm hợp lý; nâng cao chất lượng nội dung xuất bản phẩm, tuyên truyền, phổ biến những xuất bản phẩm tiêu biểu của tỉnh với cả nước và các nước trên thế giới; đưa xuất bản phẩm phổ biến kiến thức phổ thông, kiến thức về chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học và công nghệ, kỹ thuật đến với nhân dân ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, dân tộc trong tỉnh. Ưu tiên xuất bản các ấn phẩm có nội dung tuyên truyền các nghị quyết, đề án trọng tâm của tỉnh về phát triển công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, phù hợp với từng đối tượng, điều kiện kinh tế - xã hội từng vùng, góp phần thúc đẩy phát triển xã hội, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và của hệ thống chính trị.

- Tăng tính tương thích, gắn kết của báo điện tử với mạng xã hội nhằm tăng khả năng kết nối, chia sẻ thông tin nhanh chóng và tăng tính tương thích đối với người dùng, góp phần định hướng thông tin trên mạng xã hội và báo chí cũng tận dụng được điểm mạnh để nâng cao hiệu quả tuyên truyền. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm và ý thức tuân thủ pháp luật cho người dân khi sử dụng mạng xã hội.

### ***c) Về cơ chế quản lý, đánh giá hiệu quả công tác thông tin:***

- Định kỳ đánh giá hiệu quả đầu tư đối với các cơ quan thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của Đảng, Nhà nước.

- Thường xuyên đánh giá việc tuân thủ tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ của các cơ quan báo chí và các cơ quan thông tin khác để có biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời trong trường hợp vi phạm.

- Khảo sát, xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền ở cơ sở; quy trình đánh giá hiệu quả truyền thông, xây dựng cơ sở dữ liệu truyền thông ở cơ sở nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về truyền thông ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

## **2. Xây dựng, nâng cấp hạ tầng thông tin truyền thông:**

a) Xây dựng, nâng cấp hạ tầng thông tin và truyền thông đảm bảo đồng bộ, tương thích, liên thông giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh Lào Cai và cả nước.

b) Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại (bưu chính, viễn thông, Internet, phát thanh, truyền hình, công nghệ thông tin) đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu về thông tin, văn hóa của nhân dân.

c) Triển khai tốt quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động, chú trọng phát triển hạ tầng thông tin truyền thông tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới, đảm bảo hạ tầng để truyền tải kịp thời thông tin chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền đến cơ sở và người dân trên địa bàn tỉnh.

d) Phát triển hạ tầng kết nối số và đảm bảo an toàn an ninh mạng tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các cơ hội phát triển nội dung số.

e) Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ hệ thống thông tin cơ sở được lồng ghép thông qua chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động tuyên truyền:**

a) Ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong triển khai các hoạt động tuyên truyền từ tinh đến cơ sở, đồng thời hội tụ các loại hình truyền thông, các phương tiện truyền thông mới và truyền thống, hội tụ của ba mạng: điện thoại viễn thông, phát thanh - truyền hình và mạng Internet nhằm nâng cao chất lượng nội dung và tạo sự lan tỏa thông tin.

b) Phát huy ưu thế, vai trò của hệ thống thông tin điện tử hiện có, tăng cường khai thác các tiện ích của mạng xã hội để kết nối với công chúng, truyền thông hai chiều, minh bạch thông tin, tìm hiểu, nắm bắt tâm tư, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân để từ đó đáp ứng tốt quyền tiếp cận thông tin của người dân.

c) Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, địa phương thiết lập và duy trì các cổng/trang TTĐT, mạng xã hội để cung cấp các thông tin đa dạng, phong phú, chính xác, kịp thời; tăng cường đưa những thông tin tích cực trên các trang mạng xã hội để định hướng dư luận, tạo đồng thuận cao giữa chính quyền và người dân.

d) Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức và người dân.

g) Chuẩn hóa hệ thống thông tin các cơ quan, tổ chức đảm bảo thông tin được nhanh, nhạy, chính xác, thuận tiện cho việc tra cứu, sử dụng.

e) Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về công tác thông tin, quản lý thông tin, đặc biệt là thông tin điện tử. Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và công nghệ xuất bản để phát triển xuất bản phẩm điện tử, chuyển đổi dần phương thức phát hành từ phát hành truyền thống sang phát hành điện tử.

g) Đầu tư nghiên cứu và áp dụng công nghệ thông tin phục vụ bảo đảm an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu thông tin.

### **4. Tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:**

a) Tổ chức các cơ quan báo chí, các loại hình thông tin theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động, đổi mới mô hình, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ quan theo hướng hiện đại.

c) Phát triển mạng lưới phát hành xuất bản phẩm đảm bảo việc cung cấp xuất bản phẩm đến các địa bàn cơ sở, trong đó ưu tiên khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc, góp phần khắc phục sự chênh lệch về hưởng thụ văn hóa giữa các khu vực.

d) Nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác thông tin vững vàng về chính trị, tư tưởng, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với từng loại hình thông tin.

e) Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông nhằm phát triển thông tin mạng theo từng giai đoạn. Xây dựng đội

ngũ cán bộ làm công tác an ninh mạng, an toàn thông tin, cán bộ quản lý trang TTĐT, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet; đào tạo, nâng cao ý thức, trách nhiệm và kỹ năng người dùng mạng xã hội.

#### **5. Ban hành cơ chế, chính sách:**

a) Ban hành quy hoạch, kế hoạch phát triển báo chí tỉnh Lào Cai theo hướng khoa học, hợp lý, phù hợp với điều kiện của tỉnh.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm tạo điều kiện cho các loại hình thông tin phát triển.

c) Ban hành hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của các loại hình thông tin.

d) Xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, ứng dụng công nghệ vào hoạt động thông tin trên mạng.

e) Hỗ trợ người dân thiết bị nghe, xem theo quy định.

f) Có cơ chế, chính sách sắp xếp, dồn dịch, ổn định dân cư, hạn chế ở rải rác, phân tán để có điều kiện đầu tư hạ tầng thông tin truyền thông hiệu quả.

#### **6. Hợp tác truyền thông:**

a) Tăng cường hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí góp phần quảng bá hình ảnh Lào Cai đến với bạn bè trong nước và quốc tế; thu hút các nguồn lực đầu tư; hạn chế những thông tin sai lệch, làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình, TTĐT, phối hợp với các tổ chức trong việc trao đổi, đào tạo chuyên gia trong lĩnh vực kỹ thuật và quản lý phát thanh, truyền hình, TTĐT.

#### **7. Huy động nguồn vốn:**

a) Tranh thủ các nguồn lực của trung ương trong việc triển khai các chương trình, dự án của trung ương.

b) Đẩy mạnh các hình thức thu hút đầu tư, xã hội hóa trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí cho hoạt động thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:**

a) Chỉ đạo, định hướng nội dung tuyên truyền, định hướng dư luận trước những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, hoàn thiện, đổi mới cơ chế phối hợp trong hoạt động quản lý báo chí.



c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “*Báo chí đồng hành xây dựng Lào Cai trở thành tỉnh phát triển của khu vực Tây Bắc*”.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

a) Tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về báo chí, xuất bản, TTĐT, thông tin cơ sở; ban hành cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình thông tin phát triển.

b) Hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng, cơ quan tuyên truyền xây dựng kế hoạch phát triển thông tin; chú trọng đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả. Tăng cường công tác chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin cho báo chí kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch; tiếp thu ý kiến phản ánh của các tổ chức, cá nhân và thông tin báo chí để chấn chỉnh, xử lý kịp thời các sai phạm.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “*Báo chí đồng hành xây dựng Lào Cai trở thành tỉnh phát triển của khu vực Tây Bắc*”.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị nghiên cứu xây dựng, tham mưu cho UBND tỉnh Đề án vị trí việc làm trên cơ sở phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và phù hợp với điều kiện thực tế, thuận tiện trong việc chi trả nhuận bút, thù lao.

e) Triển khai các giải pháp phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo hiện đại, đồng bộ, nâng cao chất lượng dịch vụ; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền nhằm đảm bảo hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và nhu cầu xã hội.

g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin truyền thông cơ sở hằng năm.

h) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và UBND tỉnh.

## **3. Sở Tài chính:**

Căn cứ nội dung được giao theo kế hoạch hằng năm được tỉnh phê duyệt, Sở Tài chính phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan đơn vị có liên quan thẩm định dự toán của các cơ quan, đơn vị, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

## **4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:**

a) Xây dựng kế hoạch phát triển thông tin đảm bảo đúng định hướng, kịp thời và hiệu quả và phù hợp với thực tế của ngành, địa phương mình.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp cho các cơ quan thông tấn, báo chí các nội dung liên quan đến nội dung tuyên truyền của ngành, lĩnh vực nhằm đưa thông tin đến với đông đảo người dân trong tỉnh. Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên cổng/trang TTĐT, bản tin của cơ quan, đơn vị; chủ động nắm bắt, cung cấp và phản hồi thông tin cho báo chí.

c) Sử dụng các phương thức truyền thông: Công/trang TTĐT; mạng xã hội; truyền thanh cơ sở; tủ sách pháp luật... để tăng cường đưa thông tin đến với người dân.

d) Định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông).

### **5. Các cơ quan thông tin, tuyên truyền:**

a) Xây dựng kế hoạch phát triển thông tin; bố trí nguồn lực để triển khai các hoạt động tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm theo từng năm.

b) Tăng cường đổi mới nội dung, hình thức, bảo đảm tính toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phản ánh sâu sắc các mặt của đời sống văn hóa - xã hội, kinh tế - chính trị, an ninh - quốc phòng, góp phần định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

c) Mở mới hoặc củng cố, nâng cao chất lượng các chuyên mục, chương trình thông tin chuyên đề cơ sở, chương trình tiếng dân tộc thiểu số trên sóng phát thanh và kênh truyền hình theo hướng đa dạng, hấp dẫn, có sức thuyết phục, phù hợp với trình độ, nhu cầu của người dân trong tỉnh, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có đông đồng bào theo đạo, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới ít có điều kiện tiếp cận thông tin.

d) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Lào Cai trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm quảng bá vị thế và hình ảnh của Lào Cai đến bạn bè trong nước và quốc tế; Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh Lào Cai trên mạng Internet.

e) Định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông).

### **6. Chế độ báo cáo:**

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện báo cáo định kỳ (đợt xuất).

- Thời gian thực hiện báo cáo: định kỳ 01 năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh theo quy định (báo cáo năm gửi trước 15/12).

Căn cứ nội dung trên, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan triển khai thực hiện. *sm*

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh;
- Hội Nhà báo tỉnh, Tạp chí Fansipăng;
- Công TTĐT tỉnh, Công Thông tin đối ngoại tỉnh, Công Thông tin du lịch tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị có bản tin;
- Lưu: VT, TH1, VX1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Xuân Phong**